

PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO - AI TRONG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG ĐOÀN

✍ NGUYỄN THỊ THANH BÌNH*

Ngày nhận: 31/10/2023

Ngày phản biện: 5/11/2023

Ngày duyệt đăng: 01/12/2023

Tóm tắt: Trong bối cảnh phát triển và hội nhập quốc tế, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, Việt Nam xác định tập trung phát triển công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) - một ngành công nghệ mới và được ứng dụng trong rất nhiều lĩnh vực. Trong khuôn khổ bài viết này, tác giả giới thiệu về AI, về những lợi ích cũng như các ứng dụng của AI trong lĩnh vực giáo dục đại học và việc phát triển các ứng dụng AI tại Trường Đại học Công đoàn.

Từ khóa: Trí tuệ nhân tạo; giáo dục đại học; công nghệ

DEVELOPING ARTIFICIAL INTELLIGENCE (AI) APPLICATIONS IN HIGHER EDUCATION AT TRADE UNION UNIVERSITY

Abstract: In the context of development and international integration, along with the strong development of the 4.0 industrial revolution, Vietnam has determined to focus on developing artificial intelligence (AI) technology - a new technology industry and applied in many fields. In the framework of this article, the author introduces AI, the benefits and applications of AI in the field of higher education and the development of AI applications at Trade Union University.

Keywords: Artificial Intelligence; higher education; technology

1. Đặt vấn đề

Trí tuệ nhân tạo (AI) đang đi vào cuộc sống một cách mạnh mẽ, thay thế nhiều công việc thủ công, tốn sức lao động. Trên thế giới và tại Việt Nam, trí tuệ nhân tạo được xem là một trong những công nghệ cốt lõi của Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Chính phủ các quốc gia đều tập trung nguồn lực cho phát triển AI thông qua kết nối các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp, tập đoàn công nghệ, start-up... và AI được kỳ vọng sẽ thúc đẩy và lan tỏa sự phát triển của công nghệ. Tại Việt Nam, AI đã và đang được ứng dụng mạnh mẽ trong nhiều lĩnh vực như y tế, giáo dục, nông nghiệp, giao thông, thương mại điện tử... Với việc AI ngày càng được sử dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực, giáo dục đại học theo đó cũng phải đổi mới với các thách thức mới và cơ hội mới, đòi hỏi sự trang bị về những kỹ năng, kiến thức và hiểu biết mới liên quan tới AI.

Các trường đại học ở Việt Nam đang áp dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào giáo dục để tối ưu hóa mô hình giáo dục và mang lại các tiện ích vượt trội trong đời sống xã hội. Rất nhiều trường đại học sử dụng hệ thống Chatbot của AI để hỗ trợ công tác tuyển sinh với hiệu quả rất cao. Tại Đại học Quốc tế Hồng Bàng

(TP.HCM), AI đã được áp dụng để nhận diện khuôn mặt, giọng nói của sinh viên trong công tác điểm danh. Tại Đại học FPT (TP.HCM), AI còn được sử dụng trong quy trình quản lý sinh viên tại trường và tại kí túc xá với thao tác nhận diện khuôn mặt. Tại Đại học Công nghiệp Thực phẩm (TP.HCM) AI được sử dụng để thu thập dữ liệu phục vụ việc quản lý sinh viên. Tại Đại học Quốc gia Hà Nội, những vấn đề về AI có trong hội thảo tập huấn “Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy, học và kiểm tra ngoại ngữ” cho giảng viên. Tại Cao đẳng Bách khoa FPT (Hà Nội) đang triển khai AI vào công tác chấm điểm các bài thi trắc nghiệm...

Trong khuôn khổ bài viết này, tác giả giới thiệu về AI, về những lợi ích cũng như các ứng dụng của AI trong lĩnh vực giáo dục đại học. Tác giả mô tả thực trạng ứng dụng AI trong các hoạt động tại Trường Đại học Công đoàn như: tuyển sinh, quản lý đào tạo, giảng dạy và học tập... Từ đó, đưa ra một số đề xuất về việc phát triển ứng dụng AI trong tất cả các hoạt động của Nhà trường, hướng tới giáo dục đại học thông minh trong tương lai.

* Trường Đại học Công đoàn

2. Lợi ích và ứng dụng AI trong giáo dục đại học

2.1. Giới thiệu về AI

Trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence - AI) là một lĩnh vực trong khoa học máy tính, nghiên cứu về cách tạo ra các máy móc có khả năng thực hiện các công việc cần đến trí thông minh của con người. Trong lĩnh vực này, các nhà khoa học tập trung vào việc phát triển các giải thuật và mô hình máy học để giúp máy tính tự động hóa các tác vụ thông minh. AI được thực hiện bằng cách nghiên cứu cách suy nghĩ của con người, cách con người học hỏi, quyết định và làm việc trong khi giải quyết một vấn đề nào đó, và sử dụng những kết quả nghiên cứu này như một nền tảng để phát triển các phần mềm và hệ thống thông minh, từ đó áp dụng vào các mục đích khác nhau trong cuộc sống. Nói một cách dễ hiểu thì AI là việc sử dụng, phân tích các dữ liệu đầu vào nhằm đưa ra sự dự đoán rồi đi đến quyết định cuối cùng.

Mục đích của AI là tạo ra các hệ thống chuyên gia là các ứng dụng máy tính được phát triển để giải quyết các vấn đề phức tạp trong một lĩnh vực cụ thể, ở mức độ thông minh và chuyên môn của con người. Hơn nữa, AI còn thực hiện trí thông minh của con người trong máy móc - tạo ra các hệ thống có thể hiểu, suy nghĩ, học hỏi và hành xử như con người.

Một số ứng dụng nổi bật của trí tuệ nhân tạo:

Nhận dạng giọng nói: Công nghệ nhận dạng giọng nói AI sử dụng các thuật toán trí tuệ nhân tạo để chuyển đổi giọng nói thành văn bản. Các thuật toán này sử dụng các đặc trưng của giọng nói, chẳng hạn như tần số, âm lượng, và độ dài của các phần tử âm thanh để xác định người nói và nội dung của lời nói. Các thuật toán này được huấn luyện trên các tập dữ liệu lớn chứa các mẫu giọng nói khác nhau từ nhiều người khác nhau. Khi được huấn luyện đầy đủ, chúng có thể xác định người nói và hiểu được các từ và câu được phát âm bởi người đó.

Nhận dạng khuôn mặt: Công nghệ AI nhận diện khuôn mặt là một trong những ứng dụng của trí tuệ nhân tạo. Công nghệ này cho phép nhận dạng một người cụ thể từ ảnh hoặc 1 đoạn video bằng cách so sánh hình ảnh khuôn mặt với những hình ảnh sẵn có trong cơ sở dữ liệu để đưa ra kết quả. Các đặc điểm khuôn mặt được phân tích bao gồm tròng mắt, hình dạng, kích thước, khoảng cách và đặc tính giữa các

bộ phận. Tuy nhiên, công nghệ AI nhận diện khuôn mặt cũng gặp phải nhiều tranh cãi về vấn đề riêng tư và an ninh. Việc lưu trữ và sử dụng thông tin cá nhân của người dùng có thể gây ra rủi ro về an ninh thông tin và vi phạm quyền riêng tư.

Robotics: Robotics là một lĩnh vực của ngành cơ khí điện tử và công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI). Robotics sử dụng hệ thống máy tính để điều khiển các robot, giúp chúng nhận thức, kiểm soát, xử lý và phản hồi thông tin. Ngành Robotics đã tạo ra nhiều loại robot có khả năng ứng dụng cao trong cuộc sống con người.

Phương tiện truyền thông xã hội: AI đang biến đổi ngành truyền thông và giải trí theo nhiều cách khác nhau. AI không chỉ là một công cụ để tự động hóa các tác vụ mà còn là một trợ lý sáng tạo có thể nâng cao chất lượng của nội dung như: cá nhân hóa và nâng cao trải nghiệm người dùng, kiểm duyệt nội dung và bảo vệ bản quyền... Các nền tảng truyền thông xã hội như Instagram, Facebook và Twitter sử dụng AI để phân tích sở thích của người dùng và đề xuất nội dung dựa trên các hoạt động và sở thích của họ.

Chatbots: Chatbot là một ứng dụng phần mềm dùng để quản lý một hệ thống trao đổi bằng văn bản tức thời (trả lời tự động), thay vì trao đổi trực tiếp với người thật. Chatbots được coi là một thành phần không thể thiếu của bất kỳ trang web kinh doanh nào.

2.2. Lợi ích của AI trong giáo dục

Có rất nhiều lợi ích của AI trong giáo dục đại học, bao gồm tăng hiệu quả, tăng cường sự tham gia của sinh viên và cải thiện kết quả học tập. Một trong những lợi ích lớn nhất của AI là khả năng tự động hóa các công việc thường ngày, chẳng hạn như chấm điểm và đánh giá, giải phóng thời gian cho các nhà giáo dục tập trung vào các tương tác có ý nghĩa hơn với học sinh. AI cũng có thể cung cấp những hiểu biết có giá trị về hiệu suất và sự tham gia của sinh viên, giúp các nhà giáo dục xác định các lĩnh vực mà sinh viên đang gặp khó khăn và cung cấp các biện pháp can thiệp và hỗ trợ có mục tiêu.

Sau đây là một số cách AI có thể mang lại lợi ích cụ thể cho lĩnh vực giáo dục đại học:

Đổi mới phương thức học tập: Bên cạnh việc học tập duy trì theo phương pháp truyền thống, sinh

viên ngày nay có nhiều lựa chọn và giải pháp học tập có thể đem đến hiệu quả tốt hơn. Sinh viên có nhiều cơ hội tương tác với thầy, cô giáo qua các ứng dụng như: Zoom, Skype, TranS, Vsee... qua đó phát huy tinh thần học tập tích cực, chủ động và sáng tạo của mình.

Đề xuất khóa học thông minh: Các thuật toán AI có thể phân tích hồ sơ học tập và sở thích của sinh viên để đề xuất các khóa học và con đường học tập phù hợp nhất phù hợp với nguyện vọng nghề nghiệp của họ.

Tư vấn học tập được cá nhân hóa: Các cố vấn ảo được hỗ trợ bởi AI có thể hỗ trợ sinh viên lựa chọn chuyên ngành, theo dõi tiến trình và cung cấp hướng dẫn có giá trị về đăng ký khóa học và lập kế hoạch bằng cấp.

Cảnh báo và hỗ trợ sớm: Hệ thống phân tích AI có thể giúp xác định những sinh viên có thể phải đối mặt với những thách thức trong học tập hoặc cân nhắc bỏ học sớm để cho phép can thiệp và hỗ trợ kịp thời, từ đó thúc đẩy tỷ lệ duy trì cao hơn và thành công của sinh viên.

Tăng tốc nghiên cứu và hiểu biết: Các nhà nghiên cứu có được sự thúc đẩy với AI. Nó có thể hỗ trợ phân tích dữ liệu, khai thác văn bản và xem xét tài liệu, giúp họ tổng hợp kiến thức và đạt được kết quả nghiên cứu nhanh hơn.

Quản lý tài nguyên hiệu quả: Với những hiểu biết dựa trên dữ liệu do AI tạo ra, các tổ chức có thể đưa ra quyết định sáng suốt về phân phối tài nguyên và lập kế hoạch tài chính.

2.3. Ứng dụng AI trong giáo dục đại học

Ứng dụng AI trong giáo dục góp phần hỗ trợ cho quá trình đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo của ngành giáo dục nói chung và giáo dục đại học nói riêng. Chính vì vậy, các phần mềm AI liên tục được phát triển và ứng dụng rộng rãi trong giáo dục đại học. Các phần mềm AI trong giáo dục đại học như chatbot cung cấp hỗ trợ hỏi đáp tức thì cho sinh viên, trợ lý ảo có thể trợ giúp các công việc quản lý đào tạo, quản lý điểm, phần mềm học tập cá nhân, phần mềm điểm danh bằng nhận diện khuôn mặt...

Sau đây là một số ứng dụng nổi bật của AI trong giáo dục, thu hút sự chú ý mạnh mẽ từ các nhà làm giáo dục.

Sáng tạo nội dung thông minh: AI và máy học có

khả năng giúp giảng viên, chuyên gia nghiên cứu sáng tạo ra nội dung phù hợp, thuận tiện cho việc giảng dạy và học tập. Khi phương pháp giảng dạy truyền thống không thể cung cấp yếu tố trực quan, việc sáng tạo nội dung thông minh bằng AI sẽ kích thích trải nghiệm thực tế về môi trường học tập trực quan dựa trên web. Dưới đây là một vài ví dụ về việc tạo nội dung thông minh nhờ AI:

Trực quan hóa thông tin: ứng dụng AI để thiết kế bài giảng dưới dạng hình ảnh 2D - 3D hoặc Video để trực quan hóa kiến thức, sẽ giúp sinh viên có thể nhận được nhiều thông tin hơn, hiểu bài nhanh hơn và học tập có hiệu quả hơn.

Tạo bài học kỹ thuật số: Ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo trong giáo dục giúp tạo ra bài học thông qua các tài liệu nghiên cứu có dung lượng lưu trữ thấp, ở định dạng kỹ thuật số. Bằng cách này, người dùng tận dụng được toàn bộ tài liệu nghiên cứu mà không chiếm nhiều dung lượng trong hệ thống. Hơn nữa, những tài liệu này được phép truy cập được từ bất kỳ thiết bị nào, vì vậy sinh viên không phải lo lắng về việc học từ xa.

Cá nhân hóa việc học tập: Trí tuệ nhân tạo giúp đảm bảo rằng các phần mềm giáo dục được cá nhân hóa cho từng người học. Việc cá nhân hóa học tập dưới tác động của AI giúp tập trung vào yêu cầu của từng cá nhân thông qua các tính năng như trò chơi AI, danh sách bài học tùy chỉnh để đạt được kết quả học tập hiệu quả hơn. Phương pháp "học AI" trong trường hợp này tập trung vào yêu cầu của từng cá nhân thông qua các tính năng như trò chơi AI, danh sách bài học tùy chỉnh để học hiệu quả hơn.

Tự động hóa nhiệm vụ: Trong trường học và lớp học ảo, công nghệ trí tuệ nhân tạo đảm nhận hầu hết các nhiệm vụ gia tăng. Bên cạnh việc tạo ra quy trình giảng dạy phù hợp, hệ thống phần mềm AI có thể đảm nhận việc kiểm tra bài tập về nhà, chấm điểm bài kiểm tra, duy trì báo cáo, thuyết trình và ghi chú cùng các nhiệm vụ quản trị khác. Có thể dựa vào công nghệ AI tích hợp để hỗ trợ các công việc mang tính định kỳ trong giáo dục, làm cho môi trường học tập trở nên tiết kiệm thời gian nhưng vẫn đạt được hiệu quả.

Hỗ trợ 24/7 với AI đàm thoại: Chatbot AI là một ví dụ quen thuộc về cách AI trong giáo dục sử dụng dữ liệu để tự động thông báo và cung cấp thông tin hỗ

trợ khi cần thiết, mang lại lợi ích khi người dùng tham gia vào quá trình học tùy chỉnh. Chatbot AI giải quyết các vấn đề thường gặp của người dùng, cung cấp giải pháp tức thời, quyền truy cập vào tài liệu học tập cần thiết và hỗ trợ 24/7.

Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong thi cử: Hệ thống phần mềm AI có nhiều tác dụng tích cực trong các kỳ thi và phòng vấn để giúp phát hiện hành vi đáng ngờ và cảnh báo cho giám thị. Các chương trình AI theo dõi từng cá nhân thông qua camera web, micro và trình duyệt web, đồng thời thực hiện phân tích thao tác gõ phím, khi có bất kỳ chuyển động bất thường nào sẽ cảnh báo hệ thống. Lợi ích của công nghệ này đã được chứng minh là một trong những giải pháp kiểm tra trực tuyến hiệu quả nhất.

Việc tích hợp AI vào giáo dục sẽ bao gồm cả những lợi ích tiềm năng và hạn chế của công nghệ này. Những lợi ích có thể bao gồm trải nghiệm học tập được cá nhân hóa và hiệu quả hơn cũng như tăng khả năng tiếp cận thông tin. Những thách thức cũng có thể tập trung vào các mối quan tâm về quyền riêng tư, các cân nhắc về đạo đức, sự phụ thuộc quá nhiều vào công nghệ và khả năng các hệ thống AI có thể bảo vệ người dùng. Trước những vấn đề phức tạp xung quanh AI trong giáo dục đại học, các trường đại học, cơ sở giáo dục đào tạo cần xem xét thật chi tiết việc phát triển các ứng dụng AI trong các hoạt động giáo dục của mình.

3. Thực trạng ứng dụng trí tuệ nhân tạo tại Trường Đại học Công đoàn

Chuyển đổi số giáo dục và đào tạo là một trong tám nhiệm vụ trọng điểm quyết định sự thành công của Chương trình chuyển đổi số quốc gia. Chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo bao gồm chuyển đổi số trong hoạt động dạy - học và chuyển đổi số trong hoạt động quản trị - quản lý các nhà trường. Ngành giáo dục và đào tạo có nhiều thuận lợi nhưng thách thức cũng rất lớn đó là ý chí, nhận thức, văn hóa, hạ tầng số, nhân lực, cơ chế chính sách, số hóa dữ liệu, quy trình, dịch vụ... Việc ứng dụng CNTT, cụ thể hơn là ứng dụng AI trong giáo dục đại học được coi là một trong các cách để thực hiện chuyển đổi số.

Trường Đại học Công đoàn cũng đang trên con đường hướng tới mục tiêu thực hiện chuyển đổi số trong các hoạt động của mình, đặc biệt là chuyển đổi số trong các hoạt động giảng dạy và học tập để nâng

cao chất lượng đào tạo cũng như thực hiện các chiến lược phát triển của Nhà trường.

Bước đầu để ứng dụng AI vào các hoạt động của mình, Nhà trường đã ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và số hóa dữ liệu của mình trong một số hoạt động sau: sử dụng phần mềm quản lý đào tạo để lên kế hoạch giảng dạy, tổ chức giảng dạy, quản lý điểm của sinh viên, sử dụng các ứng dụng trong hệ sinh thái Google WorkSpace của để tổ chức thi và kiểm tra cuối học kỳ, tổ chức đánh giá điểm rèn luyện cho sinh viên, tổ chức khảo sát về hoạt động giảng dạy định kỳ, sử dụng phần mềm Zoom để giảng dạy trực tuyến trong thời kỳ dịch bệnh, sử dụng phần mềm thi trắc nghiệm trên máy, sử dụng hệ thống thư viện điện tử, sử dụng phần mềm quản lý tài chính, quản lý tài sản, sử dụng hệ thống chatbot để hỗ trợ tuyển sinh... Ngoài ra, nhà trường đã thực hiện việc số hóa trong các hoạt động như: số hóa minh chứng phục vụ công tác kiểm định, số hóa các công trình khoa học, đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, các bài báo đăng trên các tạp chí trong nước và quốc tế, các sách chuyên môn dành cho giảng dạy và chuyên khảo để phục vụ công tác quản lý khoa học, số hóa toàn bộ hồ sơ học tập của sinh viên trên phần mềm quản lý đào tạo,...

Đối với các hoạt động khoa học, đã có rất nhiều đề tài khoa học cấp cơ sở nghiên cứu các vấn đề liên quan đến ứng dụng CNTT trong các hoạt động giảng dạy của Nhà trường, đã có rất nhiều các bài báo đăng trên Tạp chí Nghiên cứu Khoa học và Công đoàn của Nhà trường bàn luận về vấn đề chuyển đổi số cũng như ứng dụng AI trong giáo dục đại học. Hơn nữa Nhà trường còn tổ chức các hội thảo khoa học về vấn đề này, điển hình là Hội thảo quốc gia với chủ đề "Đổi mới dạy và học ngành Luật trước tác động của ChatGPT" được tổ chức vào tháng 11/2023.

Tuy nhiên, việc ứng dụng công nghệ thông tin bằng các ứng dụng của AI đối với các hoạt động quản lý học tập như quản lý sinh viên lên lớp, quản lý giảng viên lên lớp bằng công nghệ nhận diện khuôn mặt, quản lý tài nguyên học tập quản lý các hoạt động thi và kiểm tra, quản lý nhân sự, chấm công... bằng một hệ thống AI là chưa có và chưa phát triển.

Để có thể thực hiện tốt việc chuyển đổi số hay có thể đưa các ứng dụng AI vào các hoạt động đòi hỏi

viên chức và sinh viên trong nhà trường cần hiểu được vai trò quan trọng của CNTT, có hiểu biết nhất định về lĩnh vực AI, cũng như phải có trình độ sử dụng CNTT ở mức khá trở lên.

Qua khảo sát, trình độ CNTT của các giảng viên trong Nhà trường rất tốt, trên 90% giảng viên có kỹ năng CNTT đạt mức độ từ khá trở lên. Phần lớn đội ngũ giảng viên của Nhà trường đã ý thức được việc ứng dụng CNTT và đã vận dụng được việc thiết kế bài giảng điện tử, thu thập và xử lý tài liệu để xây dựng cơ sở dữ liệu bài giảng. Tuy nhiên, các giảng viên cũng chưa được tiếp cận nhiều với các ứng dụng AI để có thể áp dụng vào công việc giảng dạy của mình.

Đối với sinh viên, qua khảo sát khoảng 500 sinh viên năm thứ nhất, trên 60% các em tự nhận trình độ CNTT của mình từ mức khá trở lên. Tuy nhiên, các em cũng cho rằng việc ứng dụng công nghệ thông tin vào trong học tập là rất cần thiết và giúp cho việc học tập dễ dàng và sinh động hơn. Vì vậy các em đều có mong muốn được tham gia các lớp học có sử dụng CNTT và nâng cao kỹ năng sử dụng CNTT của mình trong quá trình học tập tại trường. Còn đối với công nghệ AI, các em sinh viên hầu hết chỉ biết rất ít về lĩnh vực này. Qua khảo sát, có những sinh viên đã tiếp cận với các ứng dụng của AI vào học tập và tìm kiếm tài liệu như sử dụng ứng dụng ChatGPT, sử dụng công nghệ chatbot tự động của Facebook, sử dụng công nghệ chuyển văn bản thành giọng nói trên mạng xã hội Tiktok... Tuy nhiên, số lượng các sinh viên này không nhiều cũng như các em chưa biết cách sử dụng các ứng dụng AI này vào học tập có hiệu quả hơn. Chính vì vậy, các em sinh viên đều hy vọng trong tương lai, các em sẽ có cơ hội để tìm hiểu và nghiên cứu về AI nhiều hơn cũng như có thể khai thác được các ứng dụng AI trong công việc học tập của mình theo cách tốt nhất.

4. Một số đề xuất về việc phát triển các ứng dụng AI trong các hoạt động của Trường Đại học Công đoàn

Trong bối cảnh công nghệ AI đang phát triển mạnh mẽ, Nhà trường cần sớm nghiên cứu, ban hành những quy định, quy chế để kiểm soát và quản lý các hoạt động liên quan đến AI. Nhà trường cần tăng cường đầu tư vào cơ sở vật chất như trang bị thêm các phòng máy tính, phòng máy chủ, nâng cấp hệ thống mạng, xây dựng hệ thống mạng không dây

trong khuôn viên trường, tăng cường ứng dụng các phần mềm AI trong các hoạt động quản lý.

Nhà trường cần đầu tư vào việc ứng dụng một hệ thống quản lý học tập có sử dụng công nghệ AI như: đọc các bài giảng cho sinh viên bằng giọng nói của AI, nhận diện khuôn mặt và giọng nói của sinh viên, giảng viên vào hệ thống để giảng dạy và học tập, trợ giúp sinh viên tìm kiếm tài nguyên, cá nhân hóa chương trình đào tạo để phù hợp với trình độ của sinh viên... Hệ thống học tập này sẽ rất có hiệu quả trong mô hình đào tạo từ xa.

Nhà trường cần tổ chức nhiều hơn nữa các hội thảo khoa học về vấn đề ứng dụng AI trong giáo dục, khuyến khích giảng viên và sinh viên nghiên cứu khoa học về AI, mở các lớp đào tạo ngắn hạn về AI cho cả giảng viên và sinh viên, khuyến khích sinh viên tham dự các cuộc thi về CNTT và AI...

Giảng viên cần chủ động tìm hiểu và đưa các ứng dụng AI vào công tác giảng dạy của mình. Giảng viên cần đưa ra các yêu cầu đối với sinh viên như: cần trau dồi kiến thức về AI, chủ động trang bị các kỹ năng cơ bản để sử dụng AI hiệu quả, đồng thời cần thúc đẩy sinh viên phát triển kỹ năng tư duy phản biện và khả năng đưa ra các câu hỏi sáng tạo.

Để sẵn sàng cho sự phát triển của AI, các sinh viên cần có cách tiếp cận AI phù hợp khi học tập. Thay vì sợ hãi và tránh xa, sinh viên nên tiếp tục học hỏi và nghiên cứu về AI để có thể hiểu rõ hơn về công nghệ này và sử dụng nó một cách hiệu quả, cần phải tìm hiểu về các tiến bộ trong lĩnh vực AI và các ứng dụng của nó trong các ngành công nghiệp khác nhau. Việc tiếp cận với AI từ trên ghế nhà trường giúp sinh viên có được chuyên môn sâu hơn về các công nghệ mới nhất.

Nhà trường xem xét việc đưa các học phần mới có liên quan đến chuyển đổi số, công nghệ AI, cách mạng công nghiệp như cơ sở dữ liệu lớn Bigdata, phân tích dữ liệu Data Analyssis, trí tuệ nhân tạo AI, trực quan hóa dữ liệu, đạo đức kỹ thuật số... vào chương trình đào tạo dưới hình thức các học phần tự chọn để trang bị cho sinh viên, người học những công cụ hữu ích nhất để tự tin bước vào nền kinh tế số và xã hội số. Trong tương lai, sự thông thạo dữ liệu và AI sẽ trở thành những kỹ năng then chốt trong tất cả các lĩnh vực nghề nghiệp mà sinh viên cần được trang bị trong quá trình học tập.

5. Kết luận

Tóm lại, AI đã và đang ngày càng trở thành một công cụ hữu hiệu trong việc quản trị đại học thông minh, giúp các trường đại học nâng cao chất lượng giáo dục, cải thiện các hoạt động quản lý và tối ưu hóa nguồn lực. Trường Đại học Công đoàn đang không ngừng phát triển và đã có những bước đầu nghiên cứu và tìm hiểu những lợi ích mà công nghệ AI mang lại. Nhà trường có chủ trương chuyển đổi số trong dạy - học, kiểm tra, đánh giá, nghiên cứu khoa học và quản lý giáo dục, phát triển ứng dụng AI vào các hoạt động đào tạo, cải thiện chất lượng giáo dục và tăng tốc độ đổi mới công nghệ. Trên cơ sở đó, các chương trình đào tạo của Trường Đại học Công đoàn sẽ tận dụng tối đa những lợi thế mà AI đem lại, mang đến cho sinh viên, học viên một môi trường học tập số hóa, hiện đại với những kiến thức phù hợp xu thế thời đại hiện nay - một thời đại của công nghệ số, cuộc sống số, năng lực số. □

Tài liệu tham khảo

1. Đề tài NCKH cấp cơ sở năm học 2022 - 2023 "Ứng dụng Công nghệ thông tin trong xây dựng hệ thống tài nguyên quản lý học tập tại Trường Đại học Công đoàn" do ThS. Nguyễn Thị Thanh Bình chủ nhiệm.
2. Đề tài NCKH cấp cơ sở năm học 2021 - 2022 "Nghiên cứu các giải pháp tìm kiếm trong xây dựng phần mềm trả lời tư vấn tuyển sinh tự động tại Trường Đại học Công đoàn" do ThS. Lê Thị Hào chủ nhiệm.
3. Amit Konar, 2018, *Artificial Intelligence and Soft Computing: Behavioral and Cognitive Modeling of the Human Brain*.
4. AI trong giáo dục được ứng dụng như thế nào? - Elcom, <https://elcom.com.vn/10-cach-tri-tue-nhan-tao-ai-lam-thay-doi-nen-giao-duc-tuong-lai-1676543943>, cập nhật ngày 8/9/2023.
5. 7 Ứng dụng nổi bật của AI trong giáo dục, <https://baomoi.com/7-ung-dung-noi-bat-cua-ai-trong-giao-duc-c46573098.epi>, cập nhật 8/8/2023.
6. AI trí tuệ nhân tạo thay đổi hoàn toàn ngành giáo dục, <https://platform.cloudclass.edu.vn/blog/ai-tri-tue-nhan-tao>, cập nhật ngày 27/3/2023.
7. Top 7 lợi ích của trí tuệ nhân tạo trong giáo dục, <https://ohstem.vn/loi-ich-cua-tri-tue-nhan-tao-trong-giao-duc/>
8. Công cụ AI tốt nhất cho giáo dục (2023) - <https://www.unite.ai/vi/10-best-ai-tools-for-education/> Unite.AI. cập nhật ngày 19/10/2023.

NHU CẦU VÀ ĐỀ XUẤT MÔ HÌNH...

(Tiếp theo trang 39)

động trợ giúp, tư vấn. Mô hình trợ giúp cần chú ý đến phòng ngừa các vấn đề xảy ra, sàng lọc phát hiện sớm khi vấn đề mới phát sinh và trợ giúp phù hợp với sự tham gia của các chuyên gia. Trong tất cả các giai đoạn cần xác định NLĐ là trung tâm, tuân thủ nguyên tắc "thân chủ trọng tâm" được tôn trọng và được nhấn mạnh trong mỗi bước hỗ trợ tâm lý, xã hội cho NLĐ. Với cách thức hỗ trợ này, NLĐ sẽ được thúc đẩy để phát triển nhận thức cho chính vấn đề của mình, được thúc đẩy để tham gia vào các quyết định phù hợp với nhu cầu của chính bản thân mình, và quan trọng nhất là được thúc đẩy và khơi gợi những nguồn lực trong chính bản thân của NLĐ. Hiệu quả của mô hình trợ giúp chỉ được phát huy nếu NLĐ cảm nhận được mô hình trợ giúp phù hợp, tiếng nói của NLĐ được lắng nghe, chia sẻ và được tư vấn, hỗ trợ.

Mô hình Tổ tư vấn, trợ giúp tâm lý - xã hội đối với NLĐ tại khu công nghiệp, khu chế xuất là rất cần thiết trong giai đoạn hiện nay. Để duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của mô hình, các cấp công đoàn xem xét thực hiện các giải pháp sau:

- Phát huy vai trò của tổ chức công đoàn trong việc hỗ trợ kinh phí, nguồn lực hoạt động, hỗ trợ

thực hiện các hoạt động đánh giá nhu cầu của NLĐ và hỗ trợ thực hiện các hoạt động trợ giúp NLĐ khi cần thiết.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tư vấn, hỗ trợ NLĐ để tiếp nhận, phân loại, xử lý kịp thời, hiệu quả các vấn đề NLĐ gặp phải trong công việc và cuộc sống.

- Có cơ chế hỗ trợ về nhân sự, tài chính, địa điểm... trong giai đoạn đầu khi Tổ tư vấn mới đi vào hoạt động; về lâu dài cần tạo cơ chế để Tổ tư vấn có thể cung cấp đa dịch vụ trợ giúp tâm lý, xã hội đối với NLĐ và gia đình. □

Tài liệu tham khảo

1. IFRC. (2009), *Psychosocial interventions*, Denmark.
2. Báo cáo khảo sát đề tài "Mô hình trợ giúp tâm lý - xã hội đối với người lao động tại khu công nghiệp, khu chế xuất trước các sự kiện khủng hoảng", do TS. Vũ Văn Hiệu - chủ nhiệm đề tài; Trường đại học Tôn Đức Thắng - chủ trì nghiên cứu đề tài.
3. TS. Nhạc Phan Linh (2021), *Việc làm, đời sống của người lao động trong bối cảnh Covid-19*, Nxb. Lao động.
4. Trung tâm tư vấn pháp luật và hỗ trợ người lao động (thuộc LĐLĐ thành phố Hải Phòng), *Quyết định thành lập Tổ tư vấn, trợ giúp tâm lý - xã hội đối với người lao động ở khu nhà trọ đang làm việc trong khu công nghiệp Việt Nam - Nhật Bản*.
5. Trung tâm Công tác xã hội Công đoàn (thuộc LĐLĐ quận 7 thành phố Hồ Chí Minh), *Quyết định thành lập Tổ tư vấn, trợ giúp tâm lý - xã hội đối với người lao động ở khu nhà trọ đang làm việc trong khu chế xuất Tân Thuận*.